

Số 309/BC-UBND

Hướng Hóa, ngày 06 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác quản lý nhà nước và thực hiện Chính sách dân tộc, tôn giáo 6 tháng đầu năm 2020

Thực hiện Công văn số 18/HĐND-DT ngày 26/6/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc báo cáo công tác quản lý nhà nước và thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo 6 tháng đầu năm 2020. UBND huyện báo cáo như sau:

I. Tình hình kinh tế - xã hội

Toàn huyện có 21 xã, thị trấn, sau khi sáp nhập toàn huyện có 149 thôn, khu phố với 22.156 hộ. Trong đó có 13 xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới; 08 xã, thị trấn thuộc khu vực II và 01 xã khu vực I; sau khi sáp nhập có 15 xã thuộc diện đầu tư của Chương trình 135.

Các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách về công tác dân tộc phát triển kinh tế xã hội vùng dân tộc và miền núi được huyện triển khai thực hiện có hiệu quả, hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội đầu tư xây dựng khá hoàn thiện. Tính đến nay, 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã; 100% thôn, bản, khối, xóm, khu phố có điện lưới quốc gia; 100% xã, thị trấn có đủ 3 cấp học từ mầm non đến THCS và có Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia; Có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 04 xã đạt 10-14 tiêu chí, 10 xã đạt 8-9 tiêu chí và 02 thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, 100% thôn, bản, khối xóm được công nhận văn hóa; hộ nghèo có 4.708 hộ chiếm 21,25%, trong đó hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số 4.408 chiếm 45,6% so với hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Hộ cận nghèo 2.346 hộ, chiếm tỷ lệ 10,59%. Thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 36 triệu đồng/năm. Tình hình an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện được giữ vững.

II. Tình hình thực hiện chính sách dân tộc

1. Công tác tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo kiểm tra

Thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới và các văn bản hướng dẫn liên quan; Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã người DTTS tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018 - 2025, chiến lược đến 2030; Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị, về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã người DTTS tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018-2025,

chiến lược đến 2030. Ban hành Kế hoạch số 341/KH-UBND ngày 07/9/2017 của UBND huyện Hướng Hóa về việc thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

2. Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Để thực hiện có hiệu quả, bảo đảm đồng bộ, góp phần nâng cao chất lượng, bảo đảm tỷ lệ hợp lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số tham gia vào các cơ quan của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đặc biệt là vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số. UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện, các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, rà soát lại số lượng, chất lượng cán bộ, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch tổ chức mở các lớp đào tạo; hướng dẫn cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo và cử cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn khẩn trương tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm từng bước đạt chuẩn về trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị theo quy định để tạo nguồn nhân lực đảm bảo tính kế thừa; định kỳ kiểm tra, rà soát và yêu cầu cán bộ, công chức chưa đủ điều kiện phải tham gia đào tạo, bồi dưỡng, số cán bộ, công chức lớn tuổi chưa đạt chuẩn theo quy định nhưng không thể tham gia đào tạo đề nghị tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

* Tổng số cán bộ, công chức cấp xã tại thời điểm báo cáo: 452 người. Trong đó, cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số là 203/452 người, chiếm tỷ lệ: 44,9%.

+ Trình độ văn hóa: Trung học phổ thông: 194 người, chiếm tỷ lệ: 95,56%; Trung học cơ sở: 09 người, chiếm tỷ lệ: 4,44%; Tiểu học: 0 người.

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 96 người, chiếm tỷ lệ: 47,29%; Cao đẳng: 03 người, chiếm tỷ lệ: 1,48%; Trung cấp: 58 người, chiếm tỷ lệ: 28,57%; Sơ cấp và chưa qua đào tạo: 46 người, chiếm tỷ lệ: 22,66%;

+ Lý luận chính trị: Cao cấp: 07 người, chiếm tỷ lệ: 3,45%; Trung cấp: 119 người, chiếm tỷ lệ: 58,62%; Chưa qua đào tạo: 77 người, chiếm tỷ lệ: 37,93%.

+ Quản lý nhà nước: Bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên 174 người.

+ Tin học văn phòng: Chứng chỉ A, B: 154 người, chiếm tỷ lệ: 75,86%.

3. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020

Ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quyết định số 2862/QĐ-UBND về việc bố trí kinh phí 300.000.000 đồng để thực hiện một số chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở đó, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 phân bổ kinh phí về cho UBND các xã để làm Giếng khoan và mua Bồn nước cho các xã như sau:

UBND xã Thuận (Khoan giếng cho nhân dân): 90.000.000 đồng, với 60 hộ hưởng lợi; UBND xã Thanh (Bồn đựng nước): 90.000.000 đồng, với 60 hộ hưởng lợi; UBND xã Hướng Lộc (Khoan giếng cho nhân dân): 120.000.000 đồng, với 80 hộ hưởng lợi.

Ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quyết định số 1265/QĐ-UBND về việc bố trí kinh phí thực hiện một số chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số năm 2019. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1912/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 về phân bổ kinh phí cho UBND xã Hướng Linh 100 triệu đồng để hỗ trợ khai hoang đất sản xuất; 200 triệu đồng phân bổ cho Phòng Dân tộc thực hiện hỗ trợ chuyển đổi nghề cho 40 hộ ở khóm Ka Túp, Khe Đá của thị trấn Lao Bảo.

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 về phân bổ kinh phí 250 triệu cho UBND xã Hướng Phùng hỗ trợ khai hoang đất sản xuất. Hiện nay đang triển khai thực hiện.

4. Thực hiện Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh Quảng Trị

Tại Quyết định số 2954/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị, UBND huyện được giao dự toán kinh phí hỗ trợ 1.671 triệu đồng để thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo. Ngày 04/7/2019, UBND huyện ban hành Quyết định số 1769/QĐ-UBND phân bổ cho UBND các xã, thị trấn chi trả tiền tạo mặt bằng đất ở cho 1.123 hộ, với số tiền 673.800.000 đồng.

Căn cứ vào Quyết định số 4069/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện, trong năm 2020 sẽ tiến hành đo vẽ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sản xuất cho xã Hướng Sơn (40hộ).

5. Thực hiện Chương trình 135

*** Tiểu dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất**

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững , kế hoạch năm 2020; Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 04/6/2020 của UBND huyện Hướng Hóa về việc điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2020 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

Tổng kế hoạch vốn phân bổ 5.200 triệu đồng cho 14 xã đặc biệt khó khăn (Hướng Tân, Hướng Linh, Hướng Sơn, Hướng Phùng, Hướng Lập, Hướng Việt, Húc, Thuận, Hướng Lộc, Thanh, Lia, Xy, A Dơi, Ba Tầng) và 03 thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc 02 thị trấn Khe Sanh và Lao Bảo (Khối 6, Ka Tăng, Ka Túp)

Phòng Nông nghiệp và PTNT cũng đã ban hành hướng dẫn tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định chung theo Công văn số 38/PTNT-CSPTNT ngày 06/02/2020 của Chi cục Phát triển nông thôn về triển khai thực hiện hợp phần hỗ trợ PTSX đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2020. Đến nay, chưa có xã nào được phê duyệt thuyết minh dự án để tổ chức thực hiện.

*** Tiểu dự án Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng**

Tổng nguồn vốn đã được phân bổ cho công trình năm 2020 là: 17.666 triệu đồng, vốn đã giải ngân đến nay là 5.904,6 triệu đồng.

- Vốn năm 2019 kéo dài là 5.262,95 triệu đồng, vốn đã giải ngân 2.963,34 triệu đồng.

- Đánh giá tình hình thực hiện Tiểu dự án: Do nguồn vốn phân bổ chậm, dẫn đến công tác lập kế hoạch có nhiều vướng mắc, nhất là công tác lập kế hoạch và chuẩn bị đầu tư. Đến nay, còn một số dự án vẫn chưa hoàn thiện về khối lượng và giải ngân theo đúng quy định.

6. Thực hiện tiểu dự án Nâng cao năng lực cộng đồng và cán bộ cơ sở

- Tổng nguồn vốn được phân bổ năm 2020 là 250 triệu đồng, đã tổ chức 18 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng, người có uy tín và cán bộ cơ sở các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, thôn bản đặc biệt khó khăn. Nội dung tập huấn đi sâu một số chuyên đề về “Những chủ trương cơ bản của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chế độ chính sách cho người uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số”, “Nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ thôn, xã và người uy tín thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước”, “Công tác nghiên cứu dư luận xã hội và công tác tuyên truyền bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, “Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc” với 600 lượt người tham gia đạt tỷ lệ giải ngân 100%

- Đánh giá tình hình thực hiện Tiểu dự án: Tuy thời gian tập huấn không dài, nhưng những kiến thức được cung cấp, bồi dưỡng là nền tảng, làm cơ sở để cán bộ thôn, xã đặc biệt khó khăn và cộng đồng người uy tín phát huy hơn nữa vai trò, vị trí nhiệm vụ của mình nhằm góp phần chuyển dịch, từng bước xóa đói giảm nghèo; tăng trưởng bền vững và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

III. Tình hình công tác QLNN về hoạt động tôn giáo

1. Khái quát tình hình tôn giáo

Sáu tháng đầu năm 2020, hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện Hướng Hoá cơ bản tuân thủ chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, hoạt động thuần túy, đảm bảo theo hiến chương, điều lệ các tổ chức tôn giáo, hăng hái lao động xóa đói giảm nghèo, làm từ thiện xã hội.

Thời gian qua, với sự quyết tâm, chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành, sự đoàn kết, chung sức, chung lòng của các tổ chức tôn giáo và các tầng lớp Nhân dân, công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Thực hiện Chỉ thị số 15, 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 321/UBND-VP ngày 29/3/2020, của UBND huyện Hướng Hóa “Về việc tăng cường ứng phó với dịch bệnh Covid-19”, các tổ chức tôn giáo, các chức sắc, chức việc, nhà tu hành và các tín đồ tôn giáo đã thực hiện đúng phương châm hành đạo, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc; tạm dừng, tạm hoãn các hoạt

động nghi lễ tôn giáo; tham gia ủng hộ vật chất, hưởng ứng tinh thần cùng Nhân dân các dân tộc trong huyện tập trung phòng, chống dịch bệnh.

2. Những kết quả trong công tác tôn giáo

2.1. Phật giáo

Các tín đồ Phật tử tập trung ở 13/21 xã, thị trấn với 1.842 hộ/5.571 khẩu, chủ yếu ở các xã, thị trấn dọc Quốc lộ 9 và xã Hương Phùng, đa số là người kinh, hiện đang sinh hoạt tại 10 cơ sở tôn giáo. Trên địa bàn huyện hiện có 10 cơ sở thờ tự, một Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo huyện, 10 Ban Hộ tự, 06 đại đức, 02 sư cô. Phật giáo hoạt động thuần túy, chủ yếu tổ chức các lễ trọng tôn giáo và hoạt động từ thiện. Bên cạnh đó, nhiều cơ sở thờ tự như Chùa Sơn Thành - xã Tân Thành, Chùa Phật Sơn - xã Tân Hợp, Chùa Phước Bảo - thị trấn Lao Bảo tiếp tục đầu tư, nâng cấp, xây dựng mới một số hạng mục công trình nằm trong khuôn viên đã được cấp phép xây dựng.

Trong 6 tháng đầu năm, có 15 đoàn từ thiện liên quan đến Phật giáo hoạt động tại địa bàn các xã: Húc, Hương Lộc, Tân Long, Tân Lập, Thanh, Hương Linh, Hương Tân, Hương Phùng... với số tiền khoảng 860.000.000đ. Qua năm bắt tình hình, chưa phát hiện vấn đề phức tạp nổi lên liên quan đến an ninh quốc gia.

2.2. Công giáo

Các tín đồ công giáo trên địa bàn huyện có 433 hộ/1.812 khẩu, sinh sống tại 15/21 xã, thị trấn, chủ yếu tập trung sinh hoạt tại Giáo xứ Khe Sanh và chịu sự quản lý của Linh mục Quản xứ Trần Vương Quốc Minh và Phó quản xứ Phạm Đình Luận.

Trong 6 tháng đầu năm, Hội đồng Giáo xứ Khe Sanh chủ yếu tập trung các hoạt động lễ giáo theo lịch Công giáo năm 2020. Ngoài ra, vào ngày 20/4/2020, Hội từ thiện Công giáo ở thành phố Huế phối hợp với Giáo xứ Khe Sanh đã đến phát 19 suất quà cho các giáo dân tại bản Bù, xã Tân Lập và 60 suất quà cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại bản Vây. Tổng giá trị khoảng 16 triệu đồng. Tuy nhiên, hoạt động trên không thông qua chính quyền cơ sở.

2.3. Tin lành

Hội thánh Tin Lành Việt Nam (MN): Toàn huyện có 597 hộ/2535 khẩu. Sinh hoạt tại 01 nhà thờ, 10 nhà nguyện và 39 điểm sinh hoạt. Hiện các tín đồ sinh sống tại 19/21 xã, thị trấn. Hàng tuần các tín hữu Tin Lành sinh hoạt tại các nhà nguyện ở các điểm nhóm, các ngày lễ quan trọng tập trung hành lễ tại Chi hội Khe Sanh nằm trên trục Quốc lộ 9, xã Tân Liên, huyện Hương Hóa do Mục sư Nguyễn Văn Bảo phụ trách quản nhiệm Chi hội.

Hội truyền giáo cơ đốc Việt Nam: Có 152 hộ/822 khẩu, các tín đồ hoạt động dưới sự quản nhiệm, truyền đạo của Mục sư Hồ Thế, người đại diện của hội thánh tại Quảng Trị, Ban chấp sự gồm có 5 người, các tín đồ tôn giáo sinh hoạt thường niên tại 23 điểm nhóm tại 8 xã, thị trấn (trong đó 7 điểm nhóm đã được chính quyền địa phương công nhận).

Trong 6 tháng đầu năm, có 01 hộ/03 khẩu hộ ông Hồ Văn Phon, trú tại thôn A Mor, xã Lìa ra khỏi đạo.

IV. Nhận xét, đánh giá, kiến nghị

1. Về chính sách dân tộc

- Ưu điểm

+ Việc ban hành Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số là một chủ trương đúng đắn nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các kỹ năng làm việc cho cán bộ công chức, viên chức người dân tộc thiểu số, đảm bảo tính kế thừa, liên tục trong việc quy hoạch, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số, trang bị cho cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên môn giỏi, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Hạn chế

+ Một số CBCC, VC chưa thật sự chú trọng và còn xem nhẹ công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nên việc tham gia đào tạo, bồi dưỡng mang tính chất đối phó, chạy theo bằng cấp nên mặc dù đã được cử đi đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên nhưng vẫn còn lúng túng trong việc thực hiện nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra còn hạn chế, chất lượng, hiệu quả công việc chưa thực sự tương xứng, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

+ Một số sinh viên con em người đồng bào dân tộc thiểu số đi học cử tuyển sau khi học xong ra trường nhưng không sắp xếp, bố trí được việc làm.

+ Một bộ phận không nhỏ khi được bố trí, khả năng vận dụng kiến thức được học vào thực tiễn công tác còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Nguyên nhân hạn chế.

+ Là địa bàn huyện miền núi, vùng sâu, giao thông đi lại khó khăn, nhất là vào mùa mưa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, đời sống của cán bộ, công chức, viên chức người đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn. Mặt khác ngân sách phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức người dân tộc thiểu số còn hạn chế, chính sách hỗ trợ công tác đào tạo, bồi dưỡng còn ít so với nhu cầu thực tế, UBND huyện lại chưa có nhà công vụ để bố trí cho học viên tham gia học ở lại, nhất là đối với cán bộ, công chức của các xã ở xa trung tâm huyện nên việc đi lại, ăn ở trong thời gian học rất khó khăn, ảnh hưởng đến việc tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

+ Chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp của tỉnh giao ngày càng giảm, UBND huyện phải tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo đúng kế hoạch, sinh viên tốt nghiệp ra trường ngày càng nhiều, hơn nữa khi cử con em đi học cử tuyển chưa tính toán kỹ đầu ra, do vậy còn một số trường hợp hiện nay huyện chưa thể tuyển dụng và bố trí công việc được.

2. Công tác QLNN về tôn giáo

2.1. Khó khăn, hạn chế

Nhận thức một số cán bộ phụ trách về công tác tôn giáo ở địa phương còn hạn chế, việc giải quyết những vấn đề liên quan đến tôn giáo còn lúng túng, chưa dứt điểm, công tác hướng dẫn một số thủ tục hành chính liên quan đến công tác tôn giáo còn chưa rõ ràng, cụ thể.

Công chức phụ trách công tác QLNN về tôn giáo của các xã, thị trấn đều là kiêm nhiệm, chưa bố trí được chuyên trách nên việc nắm chắc về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo để tham mưu kịp thời và hiệu quả cho các cấp lãnh đạo địa phương còn gặp nhiều khó khăn; Một số lãnh đạo phụ trách công tác QLNN về tôn giáo chưa thực sự nhận thức được tầm quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo nên chỉ đạo chưa kịp thời, sâu sát.

2.2. Nguyên nhân

Công tác nắm tình hình và thực hiện chức năng quản lý Nhà nước của Cấp ủy, chính quyền một số xã đối với công tác tôn giáo còn những thiếu sót, hạn chế; chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước về tôn giáo ở địa phương dẫn đến tình trạng hoạt động trái phép của tổ chức tôn giáo diễn ra trên địa bàn nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn hiệu quả.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến tôn giáo chưa được thường xuyên, kịp thời; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng trong hệ thống chính trị ở cơ sở có lúc chưa chặt chẽ, hiệu quả phối hợp chưa cao.

Một số địa phương còn buông lỏng trong công tác QLNN về tôn giáo, mặt khác còn ngại va chạm, ít tiếp xúc với các chức sắc, chức việc nên việc theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động của các tổ chức tôn giáo chưa kịp thời, sâu sát.

3. Kiến nghị, đề xuất

3.1. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp phải đảm bảo về tiêu chuẩn cơ cấu, trình độ, tính kế thừa giữa các thế hệ theo các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra tại Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Đối với cán bộ công chức, viên chức chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần khẩn trương đào tạo, bồi dưỡng.

Đào tạo, bồi dưỡng cần sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra từ quá trình thực thi công vụ, nâng cao kỹ năng hành chính. Thông qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng hành chính bảo đảm tính thống nhất trong hoạt động của cơ quan hành chính, nhất là trong giải quyết các yêu cầu của nhân dân, doanh nghiệp. Thực hiện cơ chế đào tạo tiên công vụ và đào tạo, bồi dưỡng trong công vụ theo định kỳ bắt buộc hàng năm cũng như chế độ đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, đủ điều kiện trước khi bổ nhiệm.

Tăng thêm nguồn kinh phí đào tạo cho UBND huyện, để huyện chủ động phối hợp với các cơ quan ban ngành liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hợp lý.

3.2. Công tác tôn giáo

Tăng cường công tác chỉ đạo của Cấp ủy và thực hiện chức năng quản lý Nhà nước của chính quyền các cấp đối với công tác tôn giáo; phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước về tôn giáo ở địa phương; quản lý chặt chẽ trong việc các tổ chức tôn giáo đến làm việc tại địa phương và báo cáo tình hình cho các cơ quan liên quan để nắm bắt, theo dõi giải quyết kịp thời; tăng cường đối thoại, chủ động và cương quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết dân tộc.

Tập trung sức mạnh của cả hệ thống chính trị (Cấp ủy, Chính quyền, Mặt trận, Đoàn thể...) trong việc chủ động bám sát địa bàn, dự báo tình hình tôn giáo tại địa phương để nhằm đảm bảo cho các hoạt động tôn giáo diễn ra thuận tụy, đúng quy định. Các nhu cầu tôn giáo như: việc xây dựng, coi nói sửa chữa cơ sở thờ tự, công trình tôn giáo, các cuộc lễ tôn giáo, vấn đề đất đai tôn giáo cần phải nắm bắt từ đầu để hướng dẫn giải quyết ngay từ cơ sở, nhằm tạo sự đồng thuận giữa chính quyền và giáo hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân trong đó có đồng bào tôn giáo.

Quan tâm xây dựng đội ngũ làm công tác tôn giáo; lựa chọn người có đủ năng lực, trình độ, kinh nghiệm và nhiệt tình, có uy tín làm công tác tôn giáo. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở; đổi mới nội dung, phương thức vận động quần chúng, nhất là công tác vận động đồng bào các tôn giáo, và đặc thù của đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020

4.1. Công tác đào tạo, sử dụng cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số

Công tác bố trí, sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số ở các cấp ngày càng được quan tâm chú trọng, trên cơ sở các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Trong quá trình kiện toàn cán bộ, công chức các cấp, về cơ cấu tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số trong bộ máy chính quyền đã được các cấp uỷ Đảng, chính quyền huyện quan tâm, xác định rõ nhiệm vụ chính trị đối với địa bàn từng xã. Với phương châm duy trì đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số có kinh nghiệm công tác, có uy tín đối với nhân dân địa phương, tiếp tục được bố trí đảm đương các chức danh chủ chốt. Đồng thời tuyển chọn con em người đồng bào dân tộc thiểu số ở địa phương đã qua đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, cán bộ trẻ có năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức để đưa vào quy hoạch đào tạo nguồn kế cận, nhằm trẻ hoá đội ngũ cán bộ và xây dựng đội ngũ kế cận lâu dài. Vì vậy tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số tham gia hệ thống chính trị các cấp và giữ các chức danh chủ chốt ngày càng được nâng lên.

4.2. Về tôn giáo.

Tiếp tục giải quyết kịp thời các trường hợp xin tổ chức lễ hội, hội họp, hoạt động từ thiện, truyền chuyên, xây dựng, coi nói, sửa chữa cơ sở thờ tự... của các tổ chức tôn giáo.

Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện các văn bản quy định của pháp luật về tôn giáo. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các

hoạt động thường niên cũng như bất thường của các tổ chức tôn giáo, phát hiện kịp thời các hoạt động trái phép của tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc để kịp thời chấn chỉnh; xây dựng Kế hoạch thăm hỏi, tuân thủ các chức sắc, chức việc nhân các ngày lễ trọng.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực từ ngày 01/01/2018; tập huấn bồi dưỡng kiến thức QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo cho CBCCC; tích cực tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực tôn giáo cho đội ngũ CBCCC làm công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo các cấp và các chức sắc, chức việc, nhà tu hành và các tín đồ tôn giáo.

4.3. Về công tác đầu tư, hỗ trợ.

Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng và nâng định mức hỗ trợ dành riêng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các phương thức hỗ trợ nhiều lĩnh vực nhưng có chất lượng và phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Có cam kết, bao tiêu các sản phẩm đầu ra để đảm bảo cho người dân an tâm, ổn định tư tưởng sản xuất.

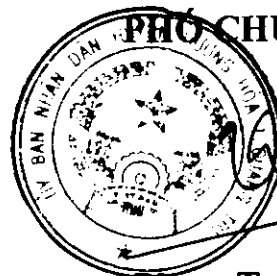
Hỗ trợ các kinh phí cấp đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt và hỗ trợ đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo 6 tháng đầu năm 2020 của UBND huyện Hướng Hóa. / *ly*

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc HĐND tỉnh Quảng Trị;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- C, PVP;
- Phòng: Dân tộc;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *bc*



Phạm Trọng Hồ
Phạm Trọng Hồ